

Market Today: Dòng tiền tiếp tục tham gia mạnh vào thị trường

20/11/2020

Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	990.00	147.21	66.43
% ngày	0.69%	0.25%	0.58%
% tuần	2.45%	1.71%	2.67%
% tháng	4.83%	4.90%	4.27%
% năm	-1.06%	40.32%	16.79%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	9,409	1,096	940
TB 1 tuần	9,539	1,086	720
TB 1 tháng	7,907	806	464
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	760.23	5.58	12.77
Bán	648.37	33.44	37.92
Giá trị ròng	111.86	-27.86	-25.15
Độ rộng TT			
Mã Tăng	181	88	136
Mã Giảm	133	71	127
Không Đổi	86	201	640
Chỉ số chính			
P/E	16.45	10.48	23.36
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	3,547	257	882
LS Cổ tức	1.91%	3.72%	3.83%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Tâm lý tích cực tiếp tục duy trì trong phiên cuối tuần trong bối cảnh TTCK thế giới ổn định và hồi phục. Điều này giúp chỉ số VN-Index có phiên tăng thứ 4 liên tiếp đóng cửa tại 990 điểm tăng 0.69%. Chỉ số HNX-Index chỉ tăng nhẹ 0.25% tạm dừng ở 147.21 điểm. Chỉ số Upcom-Index cùng chiều tăng +0.58%. Giá trị giao dịch khớp lệnh toàn thị trường đạt 9,917 tỷ đồng.

Đà tăng ở nhóm vốn hoá lớn tiếp tục duy trì trong đó nổi bật là các mã Ngân hàng và Hàng không như VCB (+2.5%), BID (+2%), HDB (+1.4%), VJC (+4.6%). TCH và KDH là 2 mã tăng kịch trần trong VN30-Index hôm nay. Ở chiều ngược lại, SSI, MBB, MWG giảm từ 1%-2% nhưng nhìn chung lực bán không nhiều cho thấy đây vẫn là diễn biến phân hoá tích cực.

Nhóm Mid-Cap và Small-Cap tăng vượt trội so với thị trường với các cái tên tiêu biểu như HNG (+6.8%), ASM (+6.1%), DBC (+5.9%), GEX (+5.3%), HHS (+4.7%), BCG (+3.08).

Khối ngoại tiếp tục diễn biến mua ròng với con số 59 tỷ đồng toàn thị trường. VJC (59 tỷ), VNM (58 tỷ), GEX (58 tỷ) là các mã được mua ròng nhiều nhất. Ở chiều bán, MSN (58 tỷ), CTG (48 tỷ), HDB (27 tỷ) được bán ròng nhiều nhất.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ duy trì đà tăng trong các phiên giao dịch đầu tuần và chỉ số VN-Index có thể sớm tiệm cận mức kháng cự gần nhất 991.5 điểm, đây cũng là vùng giá mục tiêu mà chúng tôi đặt ra kỳ vọng cho giai đoạn tháng 11/2020. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực với dòng tiền vẫn duy trì ở mức cao cho nên xu hướng tăng ngắn hạn vẫn bền vững. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tiếp tục gia tăng mạnh trong vùng lạc quan và có thể sẽ sớm tiến về gần vùng lạc quan thái quá trong tuần tới, chúng tôi cần quan sát thêm diễn biến này vì đó cũng có thể là rủi ro tiềm ẩn trong tương lai.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể duy trì vị thế nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và vẫn có thể tận dụng các nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu hoặc mua mới vì chúng tôi đánh giá cơ hội giải ngân ngắn hạn vẫn cao.

Theo đồ thị tuần, rủi ro trung hạn vẫn ở mức thấp và thị trường vẫn trong giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong chu kỳ tăng trưởng mạnh và xu hướng trung hạn vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư trung hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và tận dụng các nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TĂNG	991	1030	963	942
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TĂNG	149	153	132	114
Chỉ số VN30	TĂNG	TĂNG	950	990	903	870
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TĂNG	992	1,030	969	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	835	845	822	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	990	0.69%
VN30	950.89	0.63%
VN Mid	1071.56	1.17%
VN Small	901.59	1.42%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	147.21	0.25%
HN30	266.98	-0.23%
VNX AllSh	913.11	0.74%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	66.43	0.58%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	760.23	
Bán	648.37	
GT ròng	111.86	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	5.58	
Bán	33.44	
GT ròng	-27.86	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	12.77	
Bán	37.92	
GT ròng	-25.15	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PET	950	6.99%
CVT	2400	6.98%
TDP	2300	6.93%
QCG	390	6.90%
VGC	1600	6.90%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
IDV	4800	9.02%
HUT	100	3.85%
SLS	800	1.30%
HLD	400	1.17%
NVB	100	1.16%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PVP	1252	13.46%
G36	863	7.44%
VCR	1346	6.29%
SIP	8639	6.16%
CTR	3336	5.95%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SMC	-650	-4.23%
NKG	-450	-3.69%
CTS	-320	-3.60%
POM	-260	-3.06%
FLC	-110	-2.56%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
IDC	-500	-1.79%
LAS	-100	-1.43%
TNG	-200	-1.43%
DDG	-200	-0.71%
SHS	-100	-0.70%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HVG	-516	-10.75%
PVX	-146	-8.59%
SEA	-1382	-4.70%
VGT	-229	-2.39%
OIL	-203	-2.36%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	351,773	
VCB	334,541	
VHM	254,937	
VNM	229,234	
BID	162,490	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACB	58,794	
SHB	30,016	
VCG	18,154	
VCS	12,292	
IDC	8,400	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	156,328	
VEA	62,701	
MCH	61,243	
BSR	22,959	
MSR	16,379	

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
FLC	31,393,060	21,338,210
ITA	19,241,360	9,456,577
HPG	18,291,040	18,245,702
GEX	18,210,730	9,572,709
HSG	15,908,080	12,171,911

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
ACB	9,601,480	9,040,491
VCG	7,083,988	709,226
HUT	6,358,781	1,975,335
PVS	5,480,275	5,971,022
VIX	3,772,545	1,867,396

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
HVG	29,159,600	69,765
KLB	21,361,382	27,100
PVX	6,079,900	974,839
BSR	3,065,200	2,360,613
G36	2,622,000	1,247,874

Nguồn: Bloomberg & YSVN

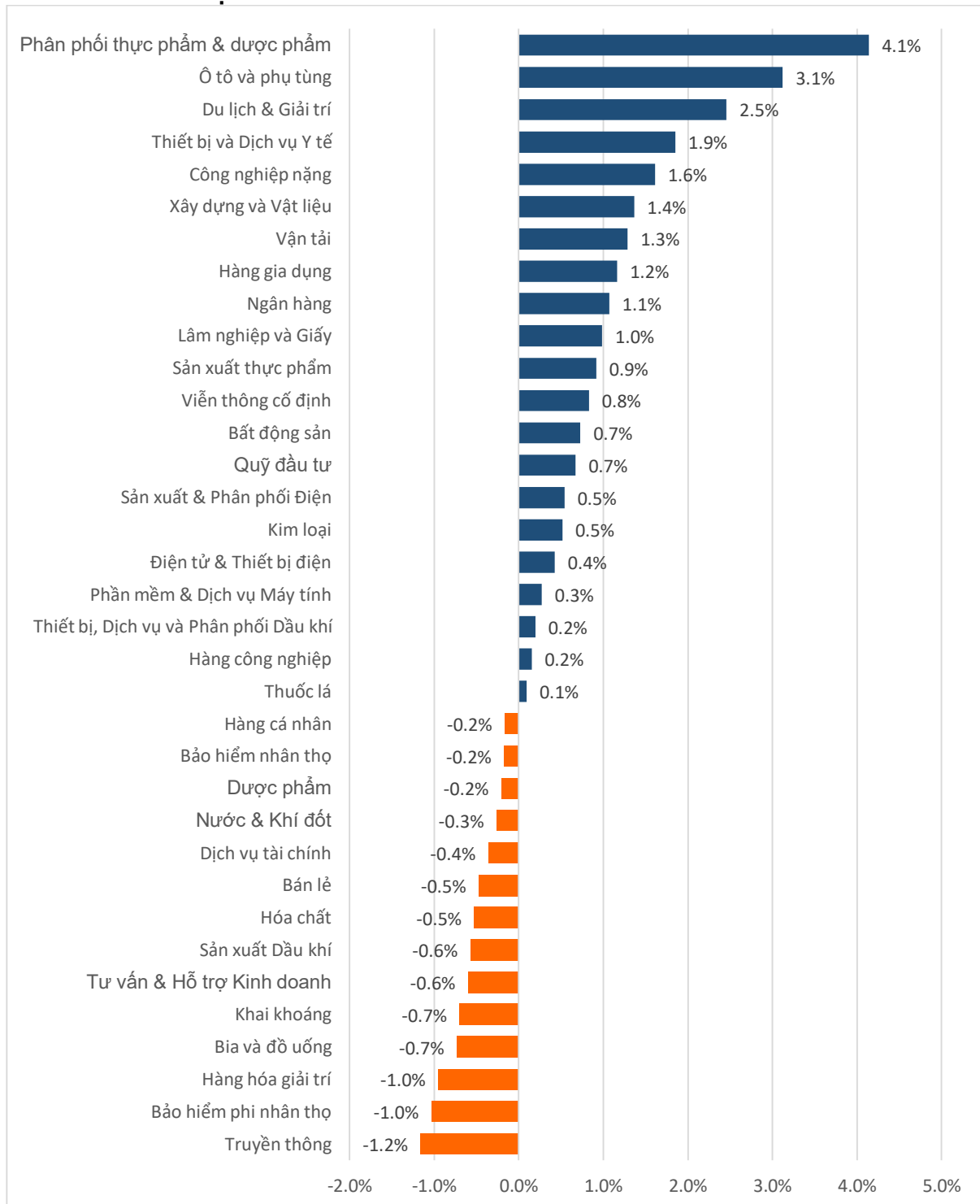
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



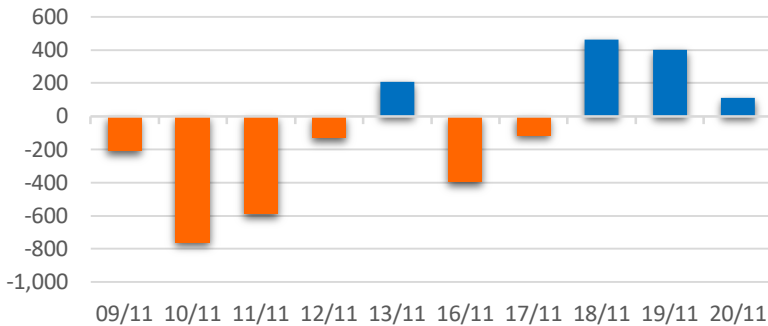
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

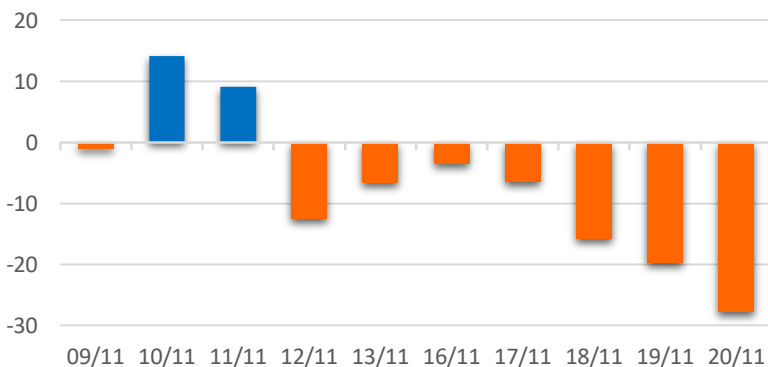
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VJC	58,621	MSN	58,231
VNM	58,412	CTG	47,582
GEX	58,021	HDB	26,992
VCB	55,913	CII	26,794
FUEVFNVD	23,710	VHM	26,356

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

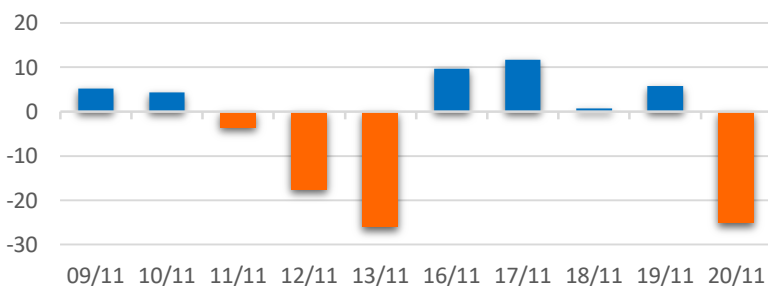
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PLC	560	ACB	22,015
VCS	275	TNG	4,125
GIC	262	DXP	1,477
SHB	260	SLS	795
SZB	237	PVS	768

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ACV	6,292	LTG	23,364
MCH	2,201	VEA	3,995
ADG	1,069	MSR	2,076
NTC	308	KDF	714
CTR	290	QNS	172

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



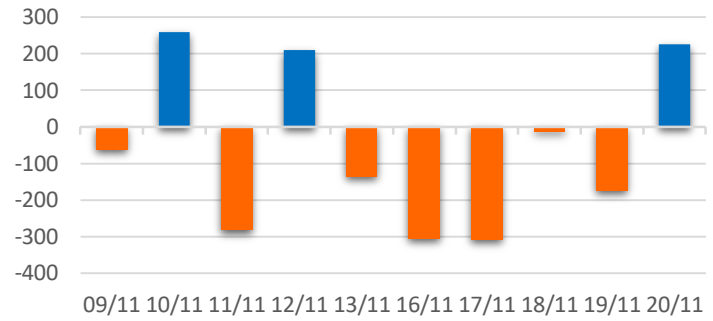
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

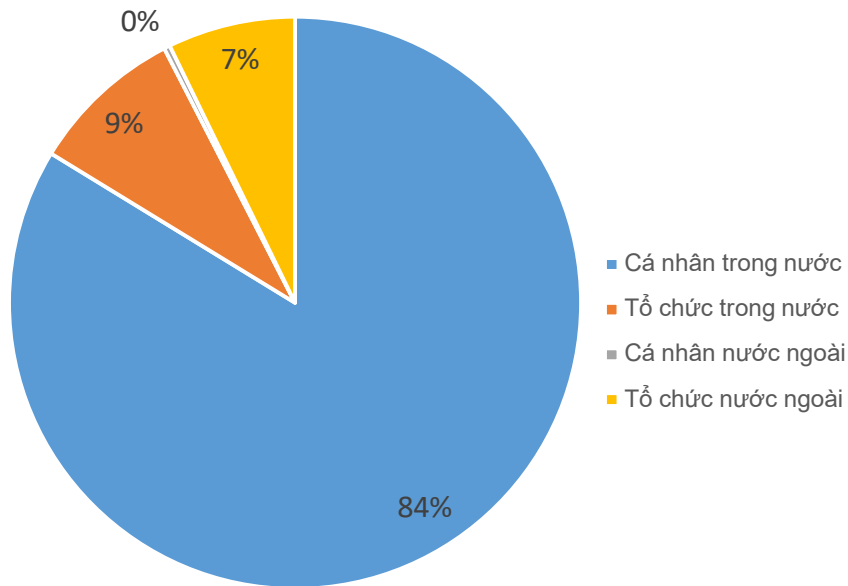
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
LIX	90,473	FUEVFNVD	23,392
TCB	82,828	VNM	15,714
HPG	78,160	MBB	12,440
VRE	28,323	TDC	10,610
VPB	21,533	MWG	9,554

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

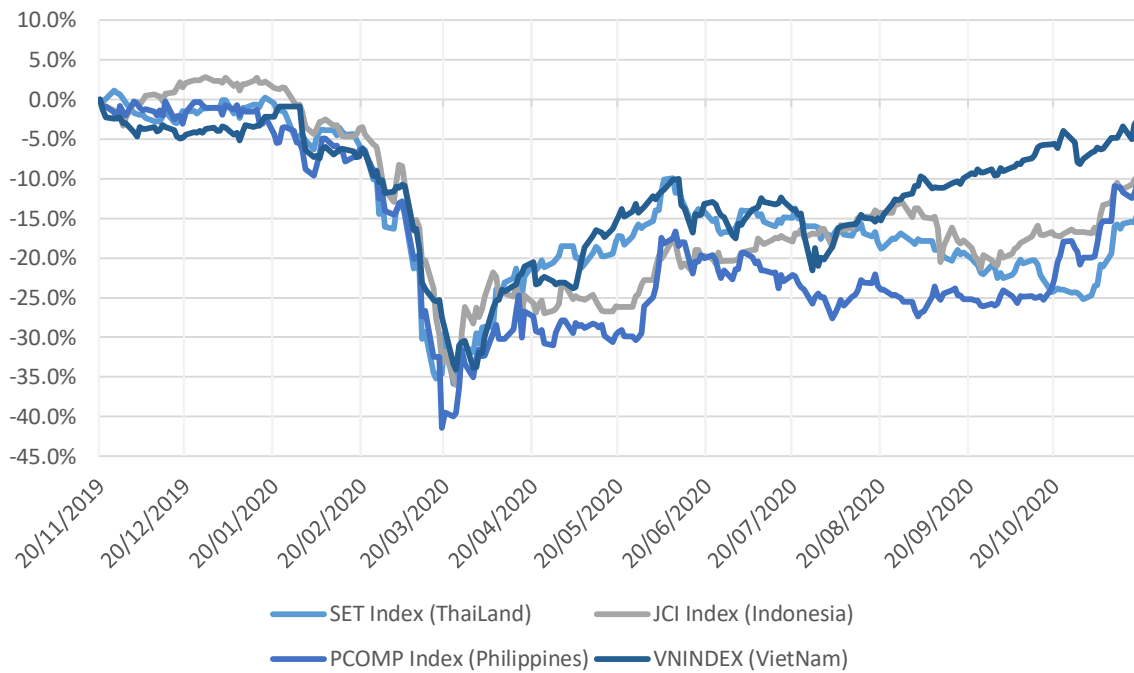


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

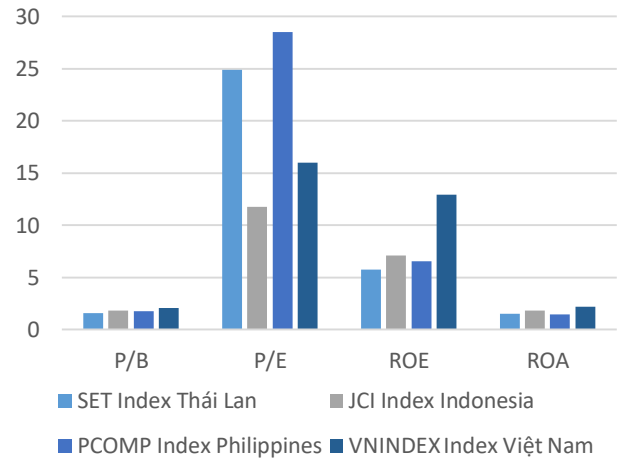
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.5x	1.8x	1.7x	2.0x
P/E		24.2x	11.6x	26.7x	15.6x
ROE	%	5.77	7.11	6.82	12.91
ROA	%	1.48	1.80	1.52	2.18
Vốn hóa	Tỷ USD	491.76	451.37	181.72	153.02
GTGD	Triệu USD	2.33	0.64	0.11	0.42
LS cổ tức	%	3.10	2.52	1.63	1.55

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908

hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833

khanh.quach@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880

phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609

tung.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416

thanh.pham@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Khu vực Miền Nam (KV TP.HCM)

+84 28 3622 6868 ext 3847

hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653

ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701

phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301

tuan.vo@yuanta.com.vn

Đình Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203

cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written